

TỜ TRÌNH

V/v: *Bổ sung ngành nghề và sửa đổi Điều lệ Công ty*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ và hoạt động của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài được ban hành ngày 25/6/2013, sửa đổi bổ sung lần thứ 1 ngày 29/4/2014, sửa đổi bổ sung lần thứ 4 ngày 26/4/2018.

I. SỰ CẦN THIẾT

Nhu cầu đào tạo luật định cho nhân viên hàng không theo quy định của Bộ GTVT và Cục Hàng không Việt Nam ngày càng cao và đòi hỏi chi tiết. Định kỳ hàng năm Công ty phải thuê đơn vị ngoài để tổ chức đào tạo chứng chỉ chuyên môn về vận hành, điều khiển phương tiện cho đội ngũ cán bộ, nhân viên đội Phục vụ sân đỗ, phòng Phục vụ chuyến bay, đào tạo An ninh hàng không cho toàn bộ cán bộ quản lý, giám sát và nhân viên ban đầu, định kỳ nhắc lại 36 tháng/ lần.

Hiện tại, Công ty đã trang bị đầy đủ cơ sở vật chất và trang thiết bị phòng học đáp ứng cho việc thành lập trung tâm đào tạo. Tuy nhiên, Điều lệ Công ty chưa có ngành nghề liên quan đến nội dung giáo dục, đào tạo nên cần thiết phải bổ sung thêm ngành nghề trên.

Do vậy, Hội đồng quản trị Công ty dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 phê duyệt.

II. NỘI DUNG

1. Bổ sung, cập nhật ngành nghề kinh doanh

- Bổ sung ngành nghề kinh doanh sau:

8559: Giáo dục khác chưa được phân vào đâu

Chi tiết: Đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không

- Cập nhật lại mã ngành nghề

(Do mã ngành nghề đã đăng ký trước đó có sự thay đổi so với Quyết định số: 27/2018/QĐ-TTg Quyết định của Thủ tướng Chính phủ Ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam)

Mã ngành đã đăng ký	Mã ngành cập nhật lại theo với Quyết định số: 27/2018/QĐ-TTg
1073: Sản xuất ca cao, sôcôla và mứt kẹo	1073: Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo
4719: Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp;	4719: Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp;
47199: Bán lẻ khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	47199: Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác

2. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của NCS

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty sẽ được tập trung vào các nội dung chính như sau:

- Sửa đổi Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty;
(Nội dung sửa đổi, bổ sung được giải trình chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

3. Ủy quyền thực hiện

Giao cho Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thực hiện việc bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh tương ứng với nội dung bổ sung mục tiêu hoạt động của Công ty nêu trên và thực hiện thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở các nội dung báo cáo, giải trình nêu trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các nội dung dưới đây:

1. Bổ sung mục tiêu hoạt động của Công ty để phục vụ cho hoạt động đào tạo cấp các loại chứng chỉ về vận hành, điều khiển phương tiện, quản lý giám sát ... cho nhân viên hàng không;
2. Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của NCS tương ứng với nội dung bổ sung mục tiêu hoạt động nêu trên;
3. Ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty thực hiện việc bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh, thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trên đây là toàn bộ nội dung đề xuất, kiến nghị của HĐQT Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua theo quy định pháp luật.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Ngọc Vui

PHỤ LỤC
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU 4- ĐIỀU LỆ CÔNG TY
*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-NCS-ĐHĐCD được
Đại hội đồng cổ đông năm 2020 thông qua ngày 27 tháng 6 năm 2020)*

Điều 1. Nội dung sửa đổi, bổ sung

Sửa đổi, bổ sung Điều 4 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài được ban hành ngày 25/6/2013, sửa đổi bổ sung lần thứ 1 ngày 29/4/2014, sửa đổi bổ sung lần thứ 4 ngày 26/4/2018 như sau:

“Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty

1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: - Cung cấp suất ăn và dịch vụ cho khách hàng trong và ngoài ngành hàng không; - Cung cấp các dịch vụ liên quan đến quá trình sản xuất, cung ứng suất ăn;	5629
2.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn - Chế biến suất ăn phục vụ: hành khách của các hãng hàng không, các chuyến bay chuyên cơ;	1075 (chính)
3.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Không bao gồm kinh doanh quán bar và thuốc lá nhập khẩu)	4711
4.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ nhiều loại hàng hóa trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp, cửa hàng bách hóa (trừ siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện lợi), bán nhiều loại hàng hóa: Quần áo, giày dép, đồ dùng gia đình, hàng ngũ kim, lương thực, thực phẩm, trong đó lương thực, thực phẩm, đồ uống hoặc sản phẩm thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng nhỏ hơn các mặt hàng khác	4719
5.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh;	4722
6.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ uống có cồn và không có cồn trong các cửa hàng chuyên doanh (Không bao gồm kinh doanh quán bar);	4723

STT	Tên ngành	Mã ngành
7.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ thuốc lá nhập khẩu)	4724
8.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
9.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
10.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
11.	<p>Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh</p> <p>Chi tiết: Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy vi tính; - Thiết bị ngoại vi máy vi tính; - Bộ điều khiển trò chơi video; - Phần mềm được thiết kế để sử dụng cho mọi khách hàng (không phải loại được thiết kế theo yêu cầu riêng của khách hàng), kể cả trò chơi video; - Thiết bị viễn thông. 	4741
12.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kè cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
13.	<p>Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh</p> <p>(Trừ loại đồ chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khỏe của trẻ em hoặc gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội)</p>	4764
14.	<p>Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ mỹ phẩm có hại cho sức khỏe con người); 	4772
15.	<p>Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh, thiết bị quang học và thiết bị chính xác; - Bán lẻ kính đeo mắt (trừ kính thuốc); - Bán lẻ đồng hồ và đồ trang sức; - Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh, hạt giống, phân bón, động vật cảnh và thức ăn cho động vật cảnh; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ thờ cúng và hàng hóa phục vụ mục đích tín ngưỡng khác; - Bán lẻ tranh, tượng và các tác phẩm nghệ thuật khác mang tính thương mại (Trừ đồ cổ); - Bán lẻ hàng hóa phi lương thực thực phẩm chưa được phân vào nhóm nào. 	4773

STT	Tên ngành	Mã ngành
16.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
17.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Giao nhận hàng hóa (Không bao gồm dịch vụ bưu chính); - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan;	5229
18.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Bán buôn đồ uống có cồn - Bán buôn đồ uống không có cồn	4633
19.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ loại nhà nước cấm; Không bao gồm kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật)	4669
20.	Bốc xếp hàng hóa	5224
21.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
22.	Chế biến, bảo quản thuỷ sản và các sản phẩm từ thuỷ sản	1020
23.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
24.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
25.	Bán buôn thực phẩm	4632
26.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Không bao gồm kinh doanh dược phẩm)	4649
27.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
28.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Trừ kinh doanh bất động sản)	5210
29.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
30.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
31.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
32.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu trực tiếp để chế biến suất ăn - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299



STT	Tên ngành	Mã ngành
34.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi Chi tiết: - Đầu tư, liên doanh, liên kết trong lĩnh vực chăn nuôi	0162
35.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt Chi tiết: - Đầu tư, liên doanh, liên kết trong lĩnh vực trồng trọt	0161
36.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất thực phẩm	1079
37.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không	8559

2. Mục tiêu hoạt động của Công ty là mang lại lợi nhuận tối đa cho cổ đông, bảo toàn, phát triển vốn, tạo việc làm và thu nhập cho người lao động, đóng góp ngân sách Nhà nước, phát triển Công ty ngày càng lớn mạnh.”

Điều 2. Hiệu lực

1. Phụ lục Điều lệ này được lập thành 10 bản, có giá trị như nhau, trong đó:
 - a. Một (01) bản nộp tại Phòng công chứng Nhà Nước của địa phương;
 - b. Năm (05) bản đăng ký tại cơ quan chính quyền theo quy định của Ủy ban nhân dân Tỉnh, Thành phố;
 - c. Bốn (04) bản lưu trữ tại trụ sở chính của Công ty.
2. Phụ lục Điều lệ này là chính thức của Công ty.
3. Các bản sao Phụ lục Điều lệ có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.